

Bản án số: 72/2019/HSST
Ngày: 26/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đỗ Thiện Ché

+ Ông Nguyễn Quang Đức

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên – Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*

Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/HSST ngày 12/11/2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2019/HSST-QĐ ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K (Nguyễn Đức Cường)- Sinh năm: 1977 tại Bình Định; Trú tại: Xóm M, CL, ĐA, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn N - Sinh năm: 1949; Con bà: Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1954;

Vợ: Tăng Thị Mỹ Q (chưa đăng ký kết hôn và đang thi hành án tại trại giam Kim Sơn, Bình Định);

Tiền án: Có hai tiền án.

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân Tp. BMT, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Năm 2002 bị Tòa án nhân dân Tp. BMT, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” & “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Tổng hợp hai bản án là 06 năm 09 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2008 nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Nhân thân:

+ Ngày 30/7/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 29/2013/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2016 và chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Có 1 tiền sự. Ngày 02/11/2012, Ủy ban nhân dân thị xã AN, tỉnh Bình Định ra Quyết định số 2941 về việc đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện)

đối với Nguyễn Văn K, thời hạn 18 tháng. Ngày 24/11/2012, K bỏ trốn khỏi cơ sở chữa bệnh, đến nay chưa chấp hành.

Bị bắt tạm giam ngày 12/3/2019. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h30', ngày 12/3/2019 tại phòng 305 khách sạn Thái Bảo thuộc P. LTK, Tp. QN, tỉnh Bình Định, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Bình Định bắt quả tang Nguyễn Văn K đang tàng trữ 01 gói nilon hàn kín 04 góc, bên trong chứa tinh thể dạng hạt, không màu, nghi là chất ma túy. Tiếp tục kiểm tra tại đây, Cơ quan điều tra phát hiện trong một hộp giấy màu trắng để ở đầu giường bên trong có 07 gói nilon hàn kín 04 góc, chứa tinh thể dạng hạt, không màu, nghi là chất ma túy. Nguyễn Văn K khai toàn bộ 08 gói nilon nói trên là ma túy đá, K chuẩn bị mang đi bán cho một người nữ tên Heo thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Qua điều tra, K khai nhận: Các gói ma túy trên là do K mua của một đối tượng tên P (*ở Tp. Hồ Chí Minh, không xác định được họ tên, địa chỉ*) số lượng 02 hộp mười và 01 hộp năm, với số tiền là 12.500.000 đồng về chia nhỏ để sử dụng và trực tiếp bán cho các con nghiện, cụ thể:

- Ngày 06/3/2019, bán cho một người phụ tên thường gọi là “Heo” (*không xác định rõ họ tên, địa chỉ*) 02 lần, 02 gói ma túy đá, khối lượng 4,029 gam Methamphetamine, thu 3.000.000 đồng.

- Bán cho một người thanh niên tên C (*không xác định rõ họ tên, địa chỉ*) 01 lần 01 gói ma túy khối lượng 1,0072 gam Methamphetamine, thu 1.200.000 đồng.

Như vậy, từ giữa năm 2018 đến ngày 12/3/2019, Nguyễn Văn K đã bán tổng cộng 03 lần, 03 gói ma túy, tổng khối lượng 5,0362 gam, thu 4.200.000 đồng, thu lợi bất chính 2.118.000 đồng (BL số 06-07, 45-46, 47-48, 49-50, 53-54, 62, 63).

Tại Bản kết luận giám định số 19/PC54 ngày 28/2/2018 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nilon, kích thước (05x03) cm, ghi thu trong túi quần bên trái của Nguyễn Văn K (ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0145 gam, loại Methamphetamine; Các hạt tinh thể đựng trong 07 (bảy) gói nilon cùng kích thước (5x3) cm ghi thu của Nguyễn Văn K để trên đầu giường phòng 305 khách sạn Thái Bảo, phường LTK, Tp. QN, tỉnh Bình Định (ký hiệu A2 đến A8) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 14,8478 gam, là Methamphetamine (BL số 11)

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSBD-P1 ngày 29/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K từ 8 năm đến 10 năm tù.

*** Việc xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; 106 BLTTHS.

1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.118.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn K thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

2. Tiêu hủy:

+ 01 phong bì bên ngoài có ghi 1,5696 gam mẫu A1 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Định.

+ 01 phong bì bên ngoài có ghi 12,7970 gam mẫu từ A2 đến A8 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Định.

+ 01 đoạn ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá.

3. Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động màu vàng-trắng ghi Iphone, số Imei: 352001061069367, không kiểm tra trạng thái bên trong.

Bị cáo Nguyễn Văn K không bào chữa, không tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng các chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để xác định: Từ năm 2018 đến ngày 12/3/2019 Nguyễn Văn K đã 02 lần mua ma túy đá của một người tên P không biết rõ lai lịch ở Tp. Hồ Chí Minh với số lượng 02 hộp mười và 01 hộp năm với giá 12.500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn K chia ra thành nhiều gói nhỏ bán 03 lần cho 02 đối tượng với khối lượng 5,0362g, với giá 4.200.000 đồng, thu lợi bất chính 2.118.000 đồng và số ma túy bị bắt quả tang thu giữ

trong người 16,8623g Methamphetamine. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán với khối lượng 21,8985g Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với 3 tình tiết định khung: Phạm tội 02 lần trở lên; đối với 02 người; có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam Methamphetamine được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 28/CT-VKSBD-P1 ngày 29/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn K là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài cá nhân và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy trái phép nhiều lần, với số lượng lớn. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi, mua bán chất gây nghiện, gây tác hại ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm K, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn K có hai tiền án nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm, phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về việc xử lý vật chứng:*

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền 2.118.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc mua bán trái phép chất chất túy.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 02 phong bì bên ngoài có ghi 1,5696g mẫu A1; 12,7970g mẫu từ A2 đến A8 còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh nên tiêu hủy; Trả lại 01 điện thoại di động iphone cho bị cáo Nguyễn Văn K.

[6] *Các vấn đề khác:*

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nguồn gốc ma túy bị cáo mua của đối tượng tên P (không rõ địa chỉ, lý lịch), Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý. Do đó, không xem xét trong vụ án này.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- **Căn cứ vào:** Điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn K 9 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/3/2019.

* **Việc xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; 106 BLTTHS.

1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.118.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn K thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

2. Tiêu hủy:

+ 01 phong bì bên ngoài có ghi 1,5696 gam mẫu A1 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Định.

+ 01 phong bì bên ngoài có ghi 12,7970 gam mẫu từ A2 đến A8 còn lại sau giám định, có đóng dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Định.

+ 01 đoạn ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá.

3. Trả lại:

+ 01 điện thoại di động màu vàng-trắng ghi Iphone, số Imei: 352001061069367, không kiểm tra trạng thái bên trong.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

* **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 án phí HSST.

* **Quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân